

CHÍNH PHỦ
Số: 110/1999/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 1999

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

*Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
HĐND tỉnh của tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 1999 - 2004*

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;
Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 45 (bốn mươi lăm) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 17 (mười bảy) đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU
Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

STT	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ
1.	Huyện Ninh Sơn	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02 Đơn vị bầu cử số 03	03 đại biểu 02 đại biểu 02 đại biểu
2.	Huyện Ninh Hải	Đơn vị bầu cử số 04 Đơn vị bầu cử số 05 Đơn vị bầu cử số 06 Đơn vị bầu cử số 07	02 đại biểu 03 đại biểu 03 đại biểu 02 đại biểu
3.	Thị xã Phan Rang - Tháp Chàm	Đơn vị bầu cử số 08 Đơn vị bầu cử số 09 Đơn vị bầu cử số 10 Đơn vị bầu cử số 11 Đơn vị bầu cử số 12	03 đại biểu 03 đại biểu 02 đại biểu 03 đại biểu 03 đại biểu
4.	Huyện Ninh Phước	Đơn vị bầu cử số 13 Đơn vị bầu cử số 14 Đơn vị bầu cử số 15 Đơn vị bầu cử số 16	03 đại biểu 03 đại biểu 03 đại biểu 03 đại biểu